

Số: 567 /BC- SNNMT

Hải Phòng, ngày 12 tháng 8 năm 2026

BÁO CÁO

Giải trình, tiếp thu ý kiến tham gia vào dự thảo Quyết định ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Thực hiện Quyết định số 2907/QĐ-UBND ngày 24/7/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phê duyệt đăng ký xây dựng Quyết định ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Sở Nông nghiệp và Môi trường đã xây dựng Dự thảo Quyết định ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Ngày 28/7/2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã có Văn bản số 9290/SNNMT-KTĐGD gửi các Sở, ngành và địa phương để lấy ý kiến tham gia, phản biện, đồng thời công khai trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân thành phố để lấy ý kiến rộng rãi trong nhân dân theo quy định.

Đến hết ngày 12/8/2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã nhận được ý kiến tham gia của 96 cơ quan, đơn vị, trong đó:

- 67 cơ quan, đơn vị nhất trí với nội dung dự thảo .
- 29 cơ quan, đơn vị có ý kiến tham gia vào nội dung dự thảo.

Trên cơ sở ý kiến tham gia của các đơn vị, Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp thu, giải trình và hoàn thiện nội dung dự thảo Quyết định (có *bảng tổng hợp ý kiến tham gia và tiếp thu, giải trình kèm theo*)./.

Nơi nhận:

- UBND TP (để b/c);
- Sở Tư pháp;
- GD Sở, PGD Sở D.Đ.Ôn;
- VP Sở (để đăng công);
- Lưu: VT, KTĐGD_(Hiện).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Dương Đình Ôn

Hải Phòng, ngày 12 tháng 8 năm 2026

BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH, PHẢN BIỆN XÃ HỘI ĐỐI VỚI DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH VỀ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã tổ chức lấy ý kiến, phản biện xã hội đối với dự thảo Quyết định quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng

- Tổng số ý kiến nhận được: 96 văn bản.
- Kết quả cụ thể như sau

STT	ĐƠN VỊ THAM GIA Ý KIẾN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG THAM GIA Ý KIẾN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		- Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, xem xét tỷ lệ bồi thường đối với công trình tại khoản 1, khoản 2 Điều 4 Dự thảo quyết định	- Không tiếp thu vì nội dung này hướng dẫn quy định tại Điều 14 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP đối với bồi thường đối với nhà, công trình xây dựng khác quy định tại điểm b khoản 2 Điều 102 của Luật Đất đai
		- Đề nghị xem lại mức hỗ trợ tại điểm a khoản 1 Điều 16	- Không tiếp thu vì không thể quy định cho từng xã, phường, đặc khu

1	Uy ban MTTQ Việt Nam thành phố (Văn bản số 1085/MTTQ-BTT ngày 05/8/2026	- Đề nghị bổ sung đối tượng là người khuyết tật nặng, người cao tuổi neo đơn vào khoản 3 Điều 17	- Không tiếp thu vì theo Điều 5 của Nghị định 20/2021/NĐ- CP, các đối tượng bảo trợ xã hội được hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng tại cộng đồng bao gồm trẻ em mồ côi/bị bỏ rơi, người khuyết tật, người cao tuổi thuộc diện khó khăn, hộ nghèo nuôi dưỡng trẻ em hoặc người đơn thân nghèo đang nuôi con . Tại khoản 3 Điều 17; cơ quan soạn thảo hướng tới đối tượng là người có công và hộ nghèo; không phải tất cả các đối tượng thuộc diện bảo trợ xã hội
		- Đề nghị bổ sung 01 nội dung vào Điều 26	- Tiếp thu, chỉnh sửa
2	Sở Tài chính (Văn bản số 7601/STC-QLG ngày 05/8/2026	- Đề nghị bỏ nội dung "phối hợp với Sở Xây dựng trong việc xây dựng đơn giá công trình...."	- Không tiếp thu vì theo quy định tại Quyết định số 69/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025: Sở Tài chính là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giá
		- Đề nghị bỏ điểm b khoản 3 Điều 25 dự thảo Quyết định do nội dung về mức chi đã được quy định tại Quyết định số 163/2026/QDD-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố	Tiếp thu theo hướng: "Chủ trì hướng dẫn thực hiện quyết toán sử dụng chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo các quy định hiện hành"
		- Đề nghị bỏ điểm c khoản 3 Điều 25 dự thảo Quyết định do không có nội dung liên quan đến chính sách	- Không tiếp thu vì việc Cân đối, điều chỉnh nguồn vốn ngân sách cho việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư quyết định đến việc GPMB dự án
		(1) Về dự thảo quyết định: - Sửa trích yếu "Quyết định ban hành quy định..." cho phù hợp với tên gọi đã được phê duyệt tại Quyết định số 2907/QĐ-UBND. Bổ sung phần căn cứ pháp lý, tên điều 3	Tiếp thu, chỉnh sửa
		(2) Về dự thảo quy định: Điều chỉnh nội dung Khoản 1 Điều 1:	Tiếp thu, chỉnh sửa. Đối với khoản 13 Điều 3 Nghị quyết số 254/2025/QH15; khoản 2 Điều 19 Nghị định số 49/2026/NĐ-CP; khoản 3 Điều 21 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP cơ quan soạn thảo không quy định tại Quyết định này

Sở Tư pháp (Văn bản số
3780/STP-XDVB ngày
06/8/2026)

(3) Đề nghị thuyết minh, làm rõ cơ sở đối với Khoản 2 Điều 3 dự thảo	Pháp luật chưa quy định cơ quan có thẩm quyền quyết định giá nhà ở trong trường hợp nhà ở tái định cư tại địa bàn cấp xã khác. Tuy nhiên nội dung này đã được Ủy ban nhân dân thành phố quy định tại Quyết định số 171/2025/QĐ-UBND nên cơ quan soạn thảo vẫn giữ nội dung này
(4) đề nghị xem xét, chỉnh lý quy định Điểm c khoản 1 Điều 9 dự thảo cho phù hợp Quyết định số 60/QĐ-BDTTG ngày 29/01/2026 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo	Tiếp thu ý kiến, điều chỉnh lại dự thảo
(5) khoản 1 Điều 14 dự thảo quy định hỗ trợ theo giá bồi thường là không thể	không tiếp thu vì việc xác định mức hỗ trợ phải được căn cứ theo cơ sở tính toán. Việc cơ quan soạn thảo lấy giá bồi thường để tham chiếu là phù hợp
Điều 3 Nghị quyết 254/2025/QH15. Đề nghị bỏ hoặc chỉnh lý cho phù hợp.	Tiếp thu, điều chỉnh lại dự thảo
(7) Điểm c khoản 1 Điều 20 dự thảo không phù hợp với quy định về trình tự, thủ tục thực hiện thu hồi đất trước khi hoàn thành việc bố trí tái định cư theo mục 2 Phần VI Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Quyết định số 52/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố	Tiếp thu theo hướng bỏ điểm c khoản 1 Điều 20 dự thảo

		(8) Điểm e khoản 1 Điều 26 quy định về chế độ báo cáo định kỳ nhưng chưa đảm bảo các nội dung theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Nghị định số 09/2019/NĐ-CP	Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố tại Văn bản số 2095/VP-NNMT, Văn bản số 3502/VP-NNMT ngày 02/4/2026, trong đó Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các địa phương báo cáo tiến độ các dự án GPMB để kịp thời theo dõi, kiểm tra, đôn đốc. Đây là biện pháp thi hành và biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước theo điểm b, điểm c khoản 2 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật Nên nội dung quy định tại Điểm e khoản 1 Điều 26; Sở Nông nghiệp và Môi trường không tiếp thu
		(9) Về ngôn ngữ soạn thảo: đề nghị chỉnh lý, sử dụng ngôn ngữ tiếng Việt đã diễn đạt nội dung tại điểm b khoản 3 Điều 5;	Tiếp thu, điều chỉnh lại dự thảo
		(10) Đề nghị chỉnh lý viện dẫn cụ thể đến điểm trong khoản, đồng thời tách riêng quy định về "mộ chôn cất một lần" thành một điểm riêng cho rõ ràng, dễ áp dụng.	Tiếp thu, điều chỉnh lại dự thảo
4	Sở Khoa học và Công nghệ (Văn bản số 3528/SKHCN-VP ngày 05/8/2026)	Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật gửi xin ý kiến không có nội dung quy định về việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	
5	Sở Nội vụ (Văn bản số 4578/SNV-CCHC&PC ngày 06/8/2026)	Nhất trí với nội dung dự . Tại dự thảo Quyết định ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng không có nội dung phân cấp, quyền hạn được phân cấp và việc thực hiện Quyết định không làm phát sinh thêm tổ chức bộ máy mới, không làm tăng thêm biên chế, số lượng người làm việc.	
6	UBND xã Thượng Hồng (Văn bản số 1393/UBND-VP ngày 28/7/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	

7	Sở Y tế (Văn bản số 8370/SYT-TCHC ngày 28/7/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
8	UBND phường Ái Quốc (Văn bản số 2800/UBND-KT,HTĐT ngày 29/7/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
9	UBND xã Thanh Hà (Văn bản số 1832/UBND-KT ngày 29/7/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
10	UBND phường Gia Viên (Văn bản số 2905/UBND-XDMT ngày 29/7/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
11	UBND xã Chí Minh (Văn bản số 1507/UBND-KT ngày 28/7/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
12	UBND xã Yết Kiêu (Văn bản số 1722/UBND-KT ngày 30/7/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	

13	UBND xã Tiên Minh (Văn bản số 1307/UBND-KT ngày 31/7/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
14	Sở Giáo dục và Đào tạo (Văn bản số 4719/SGDDT ngày 30/7/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
15	UBND xã Nam Sách (Văn bản số 2870/UBND-XDNN&MT ngày 29/7/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
16	UBND xã Việt Khê (Văn bản số 1906/UBND-KT ngày 30/7/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
17	UBND xã Tân An (Văn bản số 1379/UBND-KT ngày 30/7/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
18	UBND phường Trần Hưng Đạo (Văn bản số 2601/UBND-XDNNMT ngày 30/7/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	

19	UBND xã Vĩnh Lại (Văn bản số 1591/UBND-KT ngày 30/7/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
20	UBND xã Kê Sặt (Văn bản số 1586/UBND-KT ngày 30/7/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
21	UBND phường Trần Nhân Tông (Văn bản số 1998/UBND-XD,NNMT ngày 30/7/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
22	Sở Văn hóa thể thao và Du lịch (Văn bản số 4813/SVHTTDL-KHTC ngày 31/7/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
23	UBND xã Nam Thanh Miện (Văn bản số 2035/UBND-KT ngày 03/8/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
24	UBND xã Tứ Kỳ (Văn bản số 1767/UBND-KT ngày 03/8/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	

25	UBND xã Hợp Tiến (Văn bản số 1827/UBND-KT ngày 31/7/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
26	UBND xã Kiến Minh (Văn bản số 2793/UBND-KT ngày 03/8/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
27	UBND xã An Phú (Văn bản số 2128/UBND-KT ngày 03/8/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
28	Sở Ngoại vụ (Văn bản số 2394/NV-VP ngày 03/8/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
29	UBND phường Hải An (Văn bản số 4015/UBND-XDMT ngày 03/8/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
30	UBND xã Vĩnh Hòa (Văn bản số 1546/UBND-KT ngày 31/7/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
31	UBND xã Bình Giang (Văn bản số 1187/UBND-KT ngày 03/8/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
32	UBND xã Hùng Thắng (Văn bản số 2219/UBND-KT ngày 03/8/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	

33	UBND xã Kiên Thụy (Văn bản số 2529/UBND-XDNNMT ngày 03/8/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
34	UBND xã Hà Tây (Văn bản số 1616/UBND-KT ngày 03/8/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
35	UBND xã Hải Hưng (Văn bản số 2540/UBND-KT ngày 03/8/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
36	UBND phường Bạch Đằng (Văn bản số 1427/UBND-XDNNMT ngày 03/8/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
37	UBND xã Hà Bắc (Văn bản số 2234/UBND-KT ngày 03/8/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
38	UBND xã Thái Tân (Văn bản số 1419/UBND-KT ngày 04/8/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
39	UBND xã Quyết Thắng (Văn bản số 2173/UBND-KT ngày 04/8/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
40	UBND xã Nguyên Giáp (Văn bản số 1878/UBND-KT ngày 04/8/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
41	UBND phường Chí Linh (Văn bản số 2142/UBND-XDNNMT ngày 05/8/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	

42	UBND phường An Hải (Văn bản số 1856/UBND-XDNNMT ngày 05/8/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
43	UBND xã Cẩm Giàng (Văn bản số 1880/UBND-KT ngày 04/8/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
44	UBND phường Nguyễn Trãi (Văn bản số 1022/UBND-KTHTĐT ngày 05/8/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
45	UBND xã Nghi Dương (Văn bản số 2018/UBND-KT ngày 04/8/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
46	UBND xã Đường An (Văn bản số 1586/UBND-KT ngày 06/8/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
47	UBND phường An Phong (Văn bản số 1817/UBND-KTHTĐT ngày 06/8/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
48	UBND xã An Trường (Văn bản số 2199/UBND-KT ngày 06/8/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
49	UBND phường Tứ Minh (Văn bản số 1891/UBND-XDNNMT ngày 06/8/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
50	Thanh tra Thành phố (Văn bản số 2178/UBND-TTTP-NV9 ngày 06/8/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	

51	UBND phường Lưu Kiếm (Văn bản số 1886/UBND- XDNNMT ngày 06/8/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
52	UBND phường Phạm Sư Mệnh (Văn bản số 1242/UBND-KTHTĐT ngày 06/8/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
53	UBND phường Hải Dương (Văn bản số 2398/UBND- XDNNMT ngày 06/8/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
54	UBND phường Hồng An (Văn bản số 2173/UBND- XDNNMT ngày 06/8/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
55	UBND xã Nguyễn Lương Bằng (Văn bản số 2103/UBND-KT ngày 06/8/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
56	UBND xã Bắc Thanh Miện (Văn bản số 1516/UBND-KT ngày 06/8/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
57	UBND xã Vĩnh Bảo (Văn bản số 2307/UBND-XDNNMT ngày 06/8/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
58	UBND phường Kinh Môn (Văn bản số 1812/UBND- KTHTĐT ngày 05/8/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
59	UBND phường Lê Thanh Nghị (Văn bản số 2278/UBND-XDNNMT ngày 06/8/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	

60	UBND xã Vĩnh Thịnh (Văn bản số 2644/UBND-KT ngày 05/8/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
61	UBND phường Đông Hải (Văn bản số 2654/UBND-KT ngày 07/8/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
62	UBND xã Thượng Hồng (Văn bản số 1484/UBND-KT ngày 06/8/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
63	UBND đặc khu Cát Hải (Văn bản số 4443/UBND-XDNNMT ngày 07/8/2026)	- Đề nghị sửa phần nơi nhận: "như Điều 11" thành "như Điều 3"	
		- Bổ điểm b khoản 1 Điều 21 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP vào điểm b khoản 1 Điều 1	Tiếp thu
		- Đề nghị xem xét lại nội dung tại khoản 13 Điều 17 Dự thảo cho phù hợp với khoản 12 Điều 3 Nghị quyết số 254/2025/NQ15	Tiếp thu
64	UBND xã Vĩnh Am (Văn bản số 1462/UBND-KT ngày 07/8/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
65	UBND xã An Quang (Văn bản số 1404/UBND-KT ngày 07/8/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
66	UBND phường Trần Liễu (Văn bản số 1759/UBND-KT, HT&ĐT ngày 29/7/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
		- Đề nghị hỗ trợ mộ hung táng dưới 3 năm	Không tiếp thu do các chi phí đã được tính toán, quy định cụ thể bằng tiền quy định tại dự thảo

67	UBND phường Lê Đại Hành (Văn bản số 2097/UBND-KT, HTĐT ngày 07/8/2026)	- Đề nghị hỗ trợ ổn định sản xuất kinh doanh đối với tổ chức, các nhận thuê đất công ích	Không tiếp thu do trái với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 20 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP của Chính phủ
		- Khoản 12 Điều 17: Đề nghị bổ sung chú thích (kể cả trường hợp)	Tiếp thu, chỉnh sửa
		- Hỗ trợ cây trồng vật nuôi trên đất công ích đã hết hạn hợp đồng	Tiếp thu, chỉnh sửa
68	UBND phường Nam Đồ Sơn (Văn bản số 1859/UBND-TTĐVSNC ngày 06/8/2026)	- Đề nghị hướng dẫn cụ thể về thời gian khấu hao quy định tại điểm b khoản 1 Điều 14 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP	Không tiếp thu do nội dung này liên cơ quan: Sở Nông nghiệp và Môi trường - Sở Xây dựng đã có Văn bản số 6548/CV-LS ngày 22/11/2024 hướng dẫn các địa phương
		- Khoản 2 Điều 13: đề nghị chỉnh sửa cụm từ "cá nhân kinh doanh nộp thuế khoán" thống nhất với Luật Quản lý thuế	Tiếp thu, chỉnh sửa
		- Khoản 7 Điều 17: đề nghị làm rõ phạm vi, đối tượng áp dụng	- không tiếp thu
		- Khoản 12 Điều 17: đề nghị làm rõ phạm vi, đối tượng áp dụng	- không tiếp thu
69	UBND xã Kiến Hải (Văn bản số 2265/UBND-XDNN&MT ngày 07/8/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
70	UBND xã Phú Thái (Văn bản số 2038/UBND-XDNN&MT ngày 07/8/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	

71	UBND phường Ngô Quyền (Văn bản số 2871/UBND-XDMT ngày 07/8/2026)	Thay thế cụm từ: Hỗ trợ ... % (70% hoặc 30% hoặc 10% theo thời điểm xây dựng và vi phạm hay không vi phạm hành lang bảo vệ các công trình) giá trị xây mới của nhà, công trình bị thiệt hại bằng: Hỗ trợ ... % giá trị bồi thường của nhà, công trình bị thiệt hại...	Tiếp thu, chỉnh sửa
72	UBND phường Nhị Chiểu (Văn bản số 2212/UBND-XDNNMT ngày 07/8/2026)	(1). Đề nghị bổ sung lập dự toán chi tiết đối với trường hợp khi phá dỡ ảnh hưởng đến kết cấu an toàn chịu lực tại Điều 5 Dự thảo	Không tiếp thu vì Điều 5 quy định đối với trường hợp Nhà ở, công trình phải tháo dỡ hoặc phá dỡ một phần mà phần còn lại vẫn bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật
		(2). Đề nghị bổ sung Đề nghị bổ sung hướng dẫn chi tiết đối với kiểu mộ xây dựng đơn giản tại Điều 10 Dự thảo	Không tiếp thu vì văn bản quy phạm không phải văn bản hướng dẫn
		(3) Đề nghị bổ sung thêm khoản hỗ trợ đối với: cây trồng lâu năm trên đất hàng năm vào điều 17 dự thảo	Không tiếp thu vì đã quy định tại Điều 17 dự thảo
73	UBND phường Tân Hưng (Văn bản số 2368/UBND-XDNNMT ngày 07/8/2026)	(1) Đề nghị điều chỉnh khoản 7 Điều 17 như sau: “b) Công trình, vật kiến trúc xây dựng từ ngày 01/7/2004 đến ngày 01/7/2014: Hỗ trợ 50% giá trị xây mới của nhà, công trình bị thiệt hại.”	- không tiếp thu
		(2) Đề nghị điều chỉnh Điểm c Khoản 7 Điều 17:..... bằng 50% giá trị xây mới	- không tiếp thu do phường Tân Hưng không đưa ra được căn cứ điều chỉnh giảm tỷ lệ hỗ trợ
		(3) Đề nghị quy định cụ thể mức trần đối với khoản hỗ trợ khác do UBND cấp xã quyết định nhằm bảo đảm tính thống nhất trong áp dụng tại khoản 13 Điều 17	Tiếp thu, chỉnh sửa
74	UBND xã Hùng Thắng (Văn bản số 2301/UBND-KT ngày 10/8/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
75	Sở Khoa học và Công nghệ (Văn bản số 3528/SKHCN-VP ngày 10/8/2026)	Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật gửi xin ý kiến không có nội dung quy định về việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.	

76	UBND đặc khu Bạch Long Vĩ (Văn bản số 1191/UBND-KT ngày 07/8/2026)	(1) Đề nghị bổ sung quy định về hỗ trợ chi phí vận chuyển đối với trường hợp thu hồi đất trên địa bàn đặc khu Bạch Long Vĩ	- Không tiếp thu vì pháp luật không cho phép cấp tỉnh quy định nội dung này
		(2) Đề nghị bổ sung quy định về Đề nghị bổ sung quy định đối với trường hợp địa phương không có quỹ đất hoặc quỹ nhà để bố trí tái định cư	- Không tiếp thu vì khoản 3 Điều 110 Luật Đất đai đã quy định
77	UBND xã Bắc An Phụ (Văn bản số 1204/UBND-KTHT&ĐT ngày 10/8/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
78	UBND xã Vĩnh Thuận (Văn bản số 1854/UBND-KT ngày 10/8/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
79	UBND phường Thành Đông (Văn bản số 1912/UBND-XDNNMT gày 05/8/2026)	Đề xuất sửa Khoản 2, Điều 9 thành: “Chi phí tháo dỡ, di chuyển, lắp đặt lại gồm cả phần thiệt hại (nếu có) không được lớn hơn nguyên giá tài sản được theo dõi trên sổ sách kế toán hoặc hóa đơn, chứng từ mua sắm tài sản hợp pháp theo quy định”	- Không tiếp thu vì trái với quy định về khấu hao tài sản cố định
80	UBND xã Tuệ Tĩnh (Văn bản số 1748/UBND-KT ngày 05/8/2026)	(1) Đề nghị thay từ giá trị xây mới bằng mức bồi thường tại khoản 7 khoản 8 Điều 20 quy định về hỗ trợ khác đối với vật kiến trúc không đủ điều kiện được bồi thường	- Tiếp thu, điều chỉnh theo hướng quy định rõ các đối tượng được hỗ trợ
		(2) Tại điểm a khoản 3 điều 4 quy định “Đối với nhà trông coi tại các khu vực được phép chuyển đổi cơ cấu cây trồng, khu nuôi trồng thủy sản tập trung hoặc các nhà, công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất nông nghiệp; nhà, công trình xây dựng khác trên đất trồng lúa theo quy định của pháp luật nếu tại thời điểm xây dựng phù hợp với các quy định về diện tích, số lượng, tiêu chuẩn được phép xây dựng thì mức bồi thường được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều này”	- Tiếp thu, điều chỉnh theo hướng bỏ cụm từ "theo quy định pháp luật"

81	UBND phường An Dương (Văn bản số 1686/UBND- XDNNMT ngày 29/7/2026)	Đề nghị điều chỉnh điểm b, Khoản 2, Điều 13 đối với trường hợp hiện đang kinh doanh, buôn bán nhưng không hạch toán sổ sách kế toán hoặc cá nhân kinh doanh nộp thuế khoán do lệ phí môn bài được bãi bỏ tại Khoản 7, Điều 10, Nghị quyết 198/2025/QH-15 ngày 17/5/2025	- Tiếp thu, điều chỉnh
		(1) Đề nghị bổ sung thành phần hồ sơ theo quy định tại Theo khoản 3 Điều 49 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 khi trình Sở Tư pháp thẩm định	- Tiếp thu, điều chỉnh
		(2) Đề nghị bổ sung số liệu tổng kết thi hành, vụ việc điển hình và đánh giá tác động tài chính đối với từng nhóm chính sách mới. Đối với các mức hỗ trợ cụ thể cần thuyết minh rõ căn cứ khảo sát, phương pháp tính và dự kiến nguồn kinh phí.	- Nội dung quy định lần này trên cơ sở gộp các Quyết định: số 171/2025/QĐ-UBND; số 17/2026/QĐ-UBND ngày 17/3/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố
		(3) Về phạm vi điều chỉnh tại Điều 1: Bổ sung khoản 5 Điều 20 ; khoản 1 Điều 21; Bỏ dẫn chiếu khoản 5 Điều 17 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP	- Tiếp thu, điều chỉnh
		(4) Đề nghị bỏ quy định áp dụng chung mức 70% giá trị xây mới tại Khoản 2 Điều 7	- Tiếp thu, điều chỉnh theo hướng bỏ khoản 2 Điều 7
		(5) khoản 13 Điều 17 dự thảo mới quy định chung trường hợp phát sinh ngoài khoản 1 đến khoản 12 thì UBND cấp xã quyết định biện pháp, mức hỗ trợ khác, chưa xác định nhóm trường hợp, đối tượng, điều kiện, nguyên tắc, phương pháp tính, mức tối đa, nguồn kinh phí và trình tự quyết định.	- Tiếp thu, điều chỉnh
		(6) Đối với giá nhà ở tại Điều 3 và Điều 18, đề nghị thống nhất sử dụng cụm từ “giá bán nhà ở tái định cư”	- Tiếp thu, điều chỉnh

UBND xã Lạc Phượng (Văn bản số 1952/UBND-KT ngày 03/8/2026)

(7) Khoản 2 Điều 6 quy định mức bồi thường bằng một lần giá đất nông nghiệp hoặc 500.000 đồng/m ² đất phi nông nghiệp, tối đa 01 tỷ đồng cho một trường hợp, áp dụng khi không có cơ sở xác định chi phí đầu tư thực tế còn lại.	- Nội dung này cơ quan soạn thảo tham khảo quy định tại Quyết định số 28/2024/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng (trước sáp nhập) để đảm bảo tính đồng bộ của chính sách
(8) tại khoản 7, khoản 8 Điều 17 Dự thảo quy định hỗ trợ từ 10% đến 70% giá trị xây mới đối với công trình, vật kiến trúc không đủ điều kiện bồi thường nhưng chưa xác định đầy đủ điều kiện được hỗ trợ, tỷ lệ chất lượng còn lại và căn cứ lựa chọn từng mức	- Nội dung này cơ quan soạn thảo tham khảo các dự án thu hồi đất tại thành phố Hải Phòng (trước sáp nhập) đã được hỗ trợ
(9) Về hỗ trợ phần công trình bị ảnh hưởng tại khoản 10 Điều 17: Điều 5 đã quy định bồi thường phần công trình bị phá dỡ và chi phí sửa chữa, hoàn thiện phần còn lại; khoản 10 Điều 17 tiếp tục quy định hỗ trợ bổ sung phần bị ảnh hưởng bằng 100% giá trị xây mới.	- Điều 5 quy định bồi công trình bị phá dỡ; khoản 10 Điều 17 tiếp tục quy định hỗ trợ bổ sung phần bị ảnh hưởng. Hai nội dung này không quy định chồng chéo
(10) Tại khoản 11 Điều 17 cụm từ “do đơn vị đo đạc khi đo vẽ bản đồ địa chính trước ngày 01/7/2014 đã tự đo đạc tách thành các thửa riêng sang đất ở” chưa rõ nghĩa và chưa xác định chính xác nguồn gốc, loại đất.	- Nội dung tại khoản này quy định hỗ trợ đối với đất vườn, ao, đất nông nghiệp trong cùng thửa đất ở.
(11) Về quy định tái định cư tại Điều 18 đến Điều 23: Đề nghị bổ sung đầy đủ cơ chế tổ chức thực hiện bố trí tái định cư ngoài địa bàn cấp xã. Khoản 2 Điều 22 giao UBND cấp xã quyết định số lô, diện tích đất giao thêm nhưng chưa có tiêu chí lựa chọn khi quỹ đất không đủ. Đề nghị quy định rõ điều kiện, thứ tự ưu tiên, diện tích tối đa, nghĩa vụ tài chính và nguyên tắc công khai.	- Nội dung này đã được quy định tại Điều 110 Luật Đất đai

83	UBND phường Kiến An (Văn bản số 3441/UBND-XDNNMT ngày 03/8/2026)	(1) Bổ sung vào Điều 14 nội dung đối với công trình xây dựng trên đất ở hợp pháp (không có Giấy phép xây dựng) cụ thể: - Bồi thường 100% giá trị đối với các công trình xây dựng trước thời điểm có quy hoạch được duyệt.	- Không tiếp thu theo Điều 102 Luật Đất đai
		(2) Hỗ trợ tháo dỡ, phá dỡ, di dời tài sản gắn liền với đất, mức hỗ trợ bằng 80% mức bồi thường theo quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 14 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ đối với các công trình xây dựng sau khi có quy hoạch được thông báo	- Không tiếp thu theo Điều 102 Luật Đất đai
84	UBND xã Hồng Châu (Văn bản số 1285/UBND-KT ngày 29/7/2026)	(1) Khoản 2 Điều 3 quy định: "Giá nhà ở do Chủ tịch UBND cấp xã quyết định..." Nội dung này cần rà soát căn cứ pháp lý.	Pháp luật chưa quy định cơ quan có thẩm quyền quyết định giá nhà ở trong trường hợp này. Tuy nhiên nội dung này đã được Ủy ban nhân dân thành phố quy định tại Quyết định số 171/QĐ-UBND nên cơ quan soạn thảo vẫn giữ nội dung này đồng thời phù hợp với mẫu Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được quy định
		(2) Đề nghị bổ sung cơ chế thuê đơn vị tư vấn xác định chi phí nếu đủ căn cứ để bảo đảm phù hợp với thực tế từng loại đất và mức độ đầu tư tại Điều 6	- Không tiếp thu vì Điều 102 Luật Đất đai đã quy định
		(3) Điều 7 dự thảo quy định về hạn chế khả năng sử dụng đất đề nghị quy định rõ tiêu chí xác định mức độ hạn chế khả năng sử dụng đất nhằm bảo đảm thống nhất khi áp dụng.	- Nội dung này đã được quy định tại khoản 1 Điều 18 nghị định số 88/2024/NĐ-CP
		(4) - Điều 9 đề nghị: bổ sung trường hợp đặc thù giao UBND cấp xã xem xét, đề xuất cấp có thẩm quyền quyết định.	- Không tiếp thu
		(5) Điều 16 - Thương tiền độ đề nghị làm rõ căn cứ tính	- Không tiếp thu

		(6) 6. Điều 17 khoản 13 - Giao UBND cấp xã quyết định hỗ trợ khác Quy định này có thể dẫn đến: mỗi xã áp dụng một mức hỗ trợ khác nhau; khó bảo đảm công bằng giữa các địa phương; dễ phát sinh khiếu kiện, thanh tra, kiểm toán; vượt phạm vi thẩm quyền nếu không có tiêu chí cụ thể.	- Tiếp thu, chỉnh sửa
85	UBND phường Dương Kinh (Văn bản số 2573/UBND-XDMT ngày 03/8/2026)	(1) Tại khoản 3 Điều 9 Dự thảo Quyết định: Đề nghị xem xét, sửa đổi từ “và” thành từ “hoặc”	- Tiếp thu, chỉnh sửa
		(2) điểm b khoản 1 Điều 16: Đề nghị xác định rõ chủ đầu tư dự án chịu trách nhiệm chi trả tiền thuê nhà trong trường hợp dự án chậm tiến độ	- Không tiếp thu vì đã nêu rõ tại tiêu đề khoản 1
		(3) Điều 19. Hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất: Đề nghị xem xét về thời gian xác định số nhân khẩu	- Không tiếp thu
		(4) Tại ý 2 điểm c khoản 1 Điều 26 quy định: Đề nghị xem xét thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt “Phương án bố trí tái định cư”	- Tiếp thu, chỉnh sửa
86	UBND phường Nam Đồ Sơn (Văn bản số 2798/UBND-XDMT ngày 11/8/2026)	Tại khoản 11 Điều 17 của Dự thảo, đề nghị làm rõ giá đất để tính tiền sử dụng đất đối với đất ở và đất nông nghiệp được xác định theo giá đất cụ thể hay xác định theo bảng giá đất	- Đề nghị xem lại Điều 160 Luật Đất đai
		Tại khoản 2 Điều 19 của Dự thảo, đề nghị lược bỏ nội dung “... hoặc trước khi kế hoạch sử dụng đất hằng năm được phê duyệt”	- Tiếp thu, chỉnh sửa
87	UBND phường Hồng Bàng (Văn bản số 2819/UBND-XDNNMT ngày 11/8/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
88	UBND phường Hòa Bình (Văn bản số 1775/UBND-XDNNMT ngày 11/8/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	

89	UBND phường Lê Ích Mộc (Văn bản số 1322/UBND- XDNNMT ngày 06/8/2026)	1. Tại Điều 4. Bồi thường thiệt hại về nhà, công trình xây dựng khác: Đề nghị bổ sung về thời gian khấu hao của nhà và công trình xây dựng khác	- Không tiếp thu vì văn bản quy phạm của cơ quan cấp trên không cho phép quy định
		2. Tại khoản 10 Điều 17. Hỗ trợ bổ sung phần bị ảnh hưởng đối với nhà ở, công trình phục vụ đời sống gắn liền với đất phải tháo dỡ hoặc phá dỡ một phần: Đề nghị bổ sung đối với nhà một tầng, nhà một mái, nhà hai mái bị tháo dỡ, phá dỡ tường dọc nhà thì hỗ trợ bằng 100% giá trị xây mới của nhà nhưng không vượt quá giá trị xây mới.	- Không tiếp thu vì không có cơ sở
		3. Tại Điều 7: Đề nghị bổ sung: Trường hợp có dự án tiếp theo phải thu hồi đất đối với diện tích đất trên thì mức bồi thường, hỗ trợ được tính toán bổ sung: về đất bằng 20% giá đất theo mục đích sử dụng cùng vị trí trong bảng giá đất; về tài sản gắn liền với đất bằng 30% giá trị xây mới	- Không tiếp thu vì không có cơ sở
		4. Tại khoản 4 Điều 10, điều chỉnh: hỗ trợ thêm chi phí về đất là 30.000.0000 đồng/m ² thành do phải di chuyển mồ mả gấp 1,5 lần đơn giá	- Không tiếp thu vì không có cơ sở
		a) Về phạm vi điều chỉnh và kỹ thuật dẫn chiếu tại khoản 1 Điều 1: Đề nghị rà soát, chuẩn hóa số hiệu	Tiếp thu, điều chỉnh
		b) Về Điều 4 dự thảo Quy định: Tại khoản 3 có hai điểm cùng ký hiệu “d)”; Đề nghị rà soát cách xác định mức bồi thường đối với tài sản đã hết khấu hao nhưng vẫn sử dụng ổn định để bảo đảm thống nhất với nguyên tắc bồi thường thiệt hại thực tế.	Tiếp thu một phần, đối với tài sản hết khấu hao không tính bồi thường
		c) Về khoản 2 Điều 9: Đề nghị điều chỉnh cụm từ “ giá trị tài sản được theo dõi trên sổ sách kế toán” thành “giá trị nguyên giá tài sản tại thời điểm lập phương án bồi thường, hỗ trợ”.	- Không tiếp thu vì không có cơ sở

90	UBND phường Thạch Khôi (Văn bản số 3027/UBND- XDNNMT ngày 07/8/2026)	d) Về khoản 13 Điều 17: Đề xuất bổ sung đối với công trình, nhà ở xây dựng trên đất ở xây dựng không phép, sai giấy phép xây dựng thì hỗ trợ bằng 100% đơn giá quy định để đảm bảo tương đương điểm c, khoản 7 điều này.	- Không tiếp thu vì không phù hợp với Điều 102 Luật Đất đai
		đ) Về khoản 2 Điều 19 và Điều 20: Đề nghị sửa “có hơn (03) ba nhân khẩu” thành “có trên 03 nhân khẩu”, Điều 20 đề nghị làm rõ chủ thể hỗ trợ...	Tiếp thu, chỉnh sửa Điều 19. Điều 20 không tiếp thu vì điều khoản 1 đã nêu cụ thể
		e) Về Điều 24: Quy định chuyển tiếp: Cụm từ “áp dụng chính sách ... theo hướng bảo đảm quyền lợi tối đa” còn chung chung, có thể dẫn đến áp dụng không thống nhất. Đề nghị quy định rõ tiêu chí lựa chọn chính sách, phạm vi điều chỉnh phương án, nguyên tắc không làm giảm quyền lợi đã được phê duyệt và cách xử lý đối với dự án đã chi trả một phần hoặc đang giải quyết khiếu nại	Tiếp thu, chỉnh sửa
91	UBND phường Lê Chân (Văn bản số 4311/UBND- XDNNMT ngày 07/8/2026)	- Điều 3 Đề nghị quy định: Giá đất tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất khi bồi thường bằng đất có mục đích sử dụng khác với loại đất thu hồi theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 88/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 2 Điều 11 Nghị định số 49/2026/NĐ-CP theo giá đất tại bảng giá đất và hệ số điều chỉnh giá đất.	Không tiếp thu vì văn bản quy phạm phải dẫn chiếu đến văn bản quy định của cơ quan cấp trên
		- Điều 11 đề nghị quy định: Người đang sử dụng nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước nằm trong phạm vi thu hồi đất mà phải phá dỡ thì được bồi thường 100% chi phí tự cải tạo, sửa chữa, nâng cấp. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư có trách nhiệm phối hợp với Công ty TNHH MTV Quản lý và Kinh doanh nhà Hải Phòng kiểm đếm, xác định chi phí thực tế theo quy định	Tiếp thu, bổ sung nhiệm vụ của Công ty Kinh doanh nhà